

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số **224/2017/HSPT**
Ngày 13-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Đình Thắng**

Các Thẩm phán: Bà **Nguyễn Thị Cảnh**

Ông **Ngô Hà Nam**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Ngô Thị Kiều Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Bà **Phan Thị Lựu** - Kiểm sát viên.

Ngày 13/11/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 190/2017/HSPT ngày 02/10/2017 đối với bị cáo Lưu Hải H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2017/HSST ngày 23/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **Lưu Hải H** – Tên gọi khác: **(T2)**, sinh ngày: 23/6/1996 tại Đà Nẵng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 78, phường A, quận B, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở: 436 đường E, phường C, quận D, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Lưu Văn H và bà Dương Thị M; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt giam ngày 13/11/2016; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 12/11/2016, Nguyễn Văn Bảo L đến nhà Lưu Hải H tại 436 đường E, thành phố Đà Nẵng. Tại đây, H đưa cho L cất giữ giúp 08 gói ma túy. Khoảng 21h00' cùng ngày, L và Nguyễn Nhật T đến thuê phòng 305 khách sạn F, số 713 L, phường Xuân Hà, quận B, thành phố Đà Nẵng để nghỉ lưu trú. Đến khoảng 23h00, H cất giấu trong người 02 gói ma túy rồi liên lạc và được biết L đang ở khách sạn F nên đến chơi. Tiếp đến, Hồ Đắc Anh H1, Nguyễn Đình Q cùng trú phường A, quận B, thành phố Đà Nẵng, Ngô Xuân L, Nguyễn Duy K trú phường C, quận D, thành phố Đà Nẵng, đến khách sạn F để gặp H, L và T sử dụng ma túy.

Khoảng 19h30' ngày 13/11/2016, lực lượng Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phối hợp Công an phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tiến hành kiểm tra tại phòng 305 khách sạn F phát hiện bắt quả tang Lưu Hải H và Nguyễn Văn Bảo L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của H 0,860 gam ma túy Methamphetamine; của L 0,742 gam ma túy Methamphetamine và một số vật dụng khác.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lưu Hải H tại nhà số 436 đường E, thành phố Đà Nẵng, không phát hiện thu giữ gì thêm.

H khai nhận nguồn gốc ma túy bị phát hiện thu giữ do H mua của T2 đem về nhà phân chia thành 10 gói nhỏ để bán cho các con nghiện, khi L đến chơi thì H đưa L cất giữ giúp 08 gói, còn lại 02 gói cất giấu trong người đem đến khách sạn F thì bị phát hiện bắt giữ.

Qua điều tra, Nguyễn Văn Bảo L và Lưu Hải H đều khai nhận đã 03 lần mua, bán ma túy cho nhau, cụ thể:

- Lần 1: Tối ngày 30/9/2016, H bán cho L 500.000đ ma túy tại đường Tú Mỡ, thành phố Đà Nẵng.

- Lần 2: Khoảng ngày 07/11/2016, H bán cho L 300.000đ ma túy tại khu vực đường Lê Độ, thành phố Đà Nẵng.

- Lần 03: Khoảng ngày 09/11/2016, H bán cho L 300.000đ ma túy tại khách sạn G, đường L, thành phố Đà Nẵng.

Ngoài ra, H còn bán ma túy cho Rót và Phong.

Tại Bản án sơ thẩm số 91/2017/HSST ngày 23/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lưu Hải H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 13/11/2016.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 01/9/2017 bị cáo Lưu Hải H có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo Lưu Hải H có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và nằm trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ. Bị cáo Lưu Hải H là người trực tiếp mua ma túy, phân chia và bán nhiều lần cho các con nghiện để hưởng lợi nên Bản án sơ thẩm số 91/2017/HSST ngày 23/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội. Bản án sơ thẩm cũng đã xem xét vai trò, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lưu Hải H 07 năm 06 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Lưu Hải H cũng thừa nhận Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự là đúng và bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét kháng cáo của bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Khoảng 19h30’ ngày 13/11/2016, tại phòng 306 khách sạn F, số 713 đường L, thành phố Đà Nẵng, Lực lượng Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phối hợp Công an phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang Lưu Hải H và Nguyễn Văn Bảo L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của H

0,860 gam ma túy Methamphetamine dùng để bán cho các con nghiện, của L 0,742 gam ma túy Methamphetamine. Ngoài ra, H và L khai nhận đã 03 lần mua bán ma túy cho nhau vào các ngày 30/9/2016, 07/11/2016 và 09/11/2016, với tổng số tiền 1.100.000 đồng. Do đó, Bản án sơ thẩm số 91/2017/HSST 23/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã xét xử bị cáo Lưu Hải H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

Xét kháng cáo của bị cáo Lưu Hải H: Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển của giống nòi dân tộc. Trong vụ án này, bị cáo là người trực tiếp mua ma túy, phân chia bán cho các con nghiện để kiếm lời. Bị cáo thực hiện việc mua bán ma túy 03 lần nên thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS. Bản án sơ thẩm đã đánh giá về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, đồng thời áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 07 năm 06 tháng tù là phù hợp. Các quyết định của Bản án sơ thẩm là có căn cứ pháp luật. Do đó, căn cứ vào Điểm a Khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lưu Hải H và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; Điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lưu Hải H **07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng** tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 13/11/2016.

2. Về án phí: Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Lưu Hải H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bản án không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Phòng HSNV- CA TP Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- TAND quận Thanh Khê;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Công an quận Thanh Khê;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Võ Đình Thắng

Nơi nhận:

- Phòng HSNV- CA TP ĐN;
- VKSND TPĐN;
- Chi cục THADS quận B;
- TAND quận B;
- VKSND quận B;
- Công an quận B;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Đình Thắng

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND quận Hải Châu;
- Công an thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Hải Châu;
- PV27; PC81 công an thành phố;
- Toà án nhân dân quận Hải Châu;
- Sở tư pháp TPĐN;
- TB kết quả xét xử;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Cảnh